| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẢI LĂNG**<br>**TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Bản án số: 08/2018/HS-ST*
*Ngày 28/9/2018*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Hoan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Trung Văn

- Ông Đào Văn Trẫm

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Bùi Diệu Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 31/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 17/9/2018 đối với bị cáo:

**- Đào Việt T**, sinh ngày 29/01/1990 tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Thôn C, xã L, Huyện H, Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Q, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; có vợ là Mai Thị H, sinh năm 1992; có 01 con, sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2018 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đào Việt T:* Ông Nguyễn Lương C - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt

- *Bị hại:* Bùi Phước L, sinh 1978; trú tại: Thôn M, xã A, huyện P, Quảng Trị (Chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Hồ Thị Thu S (là vợ đã ly hôn); sinh năm 1980; trú tại: Thôn Q, xã L, thành phố B; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc (Là đại diện theo pháp luật của các con chưa thành niên của bị hại: cháu Bùi Phước Q, Bùi Phước P). Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của

bị hại: Ông Bùi Phước Đ; sinh năm 1971; trú tại: Thôn M, xã A, huyện P, Quảng Trị; Là anh ruột của bị hại (theo giấy ủy quyền ngày 24/8/2018); có mặt

- *Bị đơn dân sự:* Công Ty C; địa chỉ: Số 12 ngách 199, ngõ Q, đường T, phường Ô, quận Đ, Thành phố N

- *Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự:* Ông Phạm Hồng Q - Giám đốc; vắng mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Bùi Phước Đ; sinh năm 1971; trú tại: Thôn M, xã A, huyện P, Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt

+ Ông Đào Văn Q, sinh năm 1961; trú tại: Thôn C, xã L, Huyện H, Tuyên Quang; nghề nghiệp: Buôn bán; có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Lê H, sinh năm 1981; trú tại: Thôn N, xã C, huyện G, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lái xe; vắng mặt

+ Anh Lê Văn P, sinh năm 1977; trú tại: Thôn X, xã T, huyện H, Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm thợ; vắng mặt

+ Anh Phan Văn T, sinh năm 1991; trú tại: Thôn X, xã T, huyện H, Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị Thùy H, sinh năm 1990; trú tại: Khu Phố 4, phường L, thành phố H, Quảng Trị; nghề nghiệp: Nhân viên; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/4/2018, Đào Việt T và Nguyễn Lê H thay phiên nhau điều khiển xe ô tô mang BKS 29C-690.41 của Công ty C tuyến Hà Nội - Đà Nẵng. Khoảng 02 giờ ngày 26/4/2018 đến phiên T điều khiển xe từ thành phố Đà Nẵng đi Hà Nội, còn Hiếu ngủ bên ghế phụ. Khoảng 4 giờ 50 phút thì xe ô tô đến Km 777+400 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn Thượng Xá, xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, đoạn đường này có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, tốc độ xe khoảng 50 km/h. Cùng lúc này, Bùi Phước L, sinh năm 1978, thường trú tại thôn M, xã A, huyện P, Quảng Trị, mang lễ vật từ nhà sang Garage ô tô để cúng xe ô tô của mình và đang đi bộ trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ hướng Nam - Bắc. Do buồn ngủ nên T điều khiển xe chạy vào phần đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ thì phần gương chiếu hậu bánh trước bên phải xe ô tô tông vào phần đầu và cổ bên phải của Bùi Phước L và hất anh L văng vào sân nhà của Phan Văn T. Sau khi va chạm T tỉnh ngủ và cho xe chạy chậm lại, H nghe tiếng va chạm cũng tỉnh ngủ và hỏi: *"Có chuyện gì mà dừng xe thế"*, T trả lời: *"không biết em va vào cái gì..."* rồi T tăng ga chạy tiếp mà không xuống xe để kiểm tra

nguyên nhân của vụ va chạm, chạy một đoạn H thấy gương chiếu hậu đã bung rời khỏi xe nên hỏi tiếp: "*có va vào cái gì không mà gương bị vỡ"*, T trả lời: *"không biết em va vào cái gì"*.

Khi tai nạn xảy ra có Lê Văn P và Phan Văn T đều trú tại thôn X, xã T là người quen của L thấy nên đuổi theo chặn xe ô tô nhưng không kịp, chỉ quan sát được đặc điểm và đọc được biển kiểm soát xe rồi trình báo với Công an huyện Hải Lăng. Hậu quả: Bùi Phước L bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu.

Sau khi gây tai nạn, T điều khiển xe ô tô đến giao hàng tại kho của Công ty tại thị xã Quảng Trị và kiểm tra thấy gương chiếu hậu bên phải xe bị vỡ. Thế tiếp tục điều khiển xe đến giao hàng tại kho ở thành phố Đông Hà. Tại đây, H phát hiện có nhiều sợi tóc ngắn bám dính trên kính cửa bên phải xe ô tô, và hỏi T: *"xem dấu vết này, em có điều khiển xe va chạm vào ai không"*, T trả lời: *"không biết va chạm vào cái gì"* H đưa tay gõ gõ vào vị trí này để cho T thấy là khả năng đã xảy ra tai nạn, rồi đi bốc hàng. Sau khi quan sát vị trí có bám dính tóc, biết mình đã tông vào người nhưng do sợ trách nhiệm nên T lấy khăn lau sạch các sợi tóc này và vứt chiếc khăn đi, rồi tiếp tục điều khiển xe ra huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị và huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình giao hàng. Sau khi giao hàng tại huyện Lệ Thủy thì đến phiên H điều khiển xe thay cho T để ra thành phố Hà Nội. Sau khi tai nạn xảy ra Trạm Cảnh sát giao thông Hải Lăng cũng nhận được tin báo của quần chúng về vụ việc, nên đã tra cứu thông tin xe ô tô nêu trên. Khoảng 9 giờ cùng ngày thì liên lạc được với lái xe Nguyễn Lê H và yêu cầu dừng xe, H cho xe quay vào kho của Công ty ở huyện Lệ Thủy. Sau đó lực lượng Cảnh sát giao thông tỉnh Quảng Trị đưa Đào Việt T và Nguyễn Lê H cùng xe ô tô vào Công an huyện Hải Lăng để làm việc. Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện cùng với lời khai của các nhân chứng có mặt tại hiện trường xác định Đào Việt T đã gây ra vụ tai nạn, Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Lăng đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T để xử lý theo quy định của Pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 284 ngày 04/5/2018 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận nguyên nhân chết của Bùi Phước L là: Đa chấn thương.

Tại các kết luận giám định số 283 ngày 27/4/2018; số 348 ngày 30/5/2017 của Phòng PC54 Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Các mảnh vỡ thu tại hiện trường vụ tai nạn trùng khớp với các vị trí vỡ trên xe ô tô BKS 29C-690.41; vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 29C-690.41 với cơ thể Bùi Phước L là ốp gương và cần gương chiếu hậu bánh trước bên phải xe ô tô va chạm với vùng thái dương đỉnh chẩm phải và vùng cổ trên cơ thể Bùi Phước L.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSHL ngày 30/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Đào Việt T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại và tại hồ sơ: Xin miễn giảm hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Đại diện theo pháp luật của Công ty C là ông Phạm Hồng Q có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt và trình bày: Phía công ty đã góp vào 70.000.000 đồng cùng với 110.000.000 đồng của gia đình bị cáo Đào Việt T để bồi thường xong cho gia đình bị hại. Những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của công ty đã tự giải quyết với bị cáo Đào Việt T. Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đào Việt T.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đào Văn Q: Bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không còn yêu cầu gì.

Lời khai của người làm chứng Nguyễn Lê H tại hồ sơ: Vào khoảng 4 giờ 30 đến 5 giờ ngày 26/4/2018 thấy anh T dừng xe đột ngột, gương chiếu hậu bị vỡ, khi đến kho hàng của công ty tại Đông Hà phát hiện có khoảng 10-15 sợi lông giống tóc người trên phần thùng kim loại ca bin bên phải xe, anh H đã lấy tay gõ vào và hỏi T có va vào ai không, T đã trả lời không biết va vào cái gì. Anh Lê Văn P và Phan Văn T khai tại hồ sơ: Khi nghe thấy tiếng va chạm thì thấy anh L nằm trên sân nhà bà D (nhà ông T), sát mép đường dành cho xe thô sơ theo hướng Nam - Bắc, cách nơi L nằm khoảng 5-7 mét có một xe ô tô đang chạy theo hướng Nam - Bắc, loại xe thư báo, biển kiểm soát 29C-690.41, khi hai người đuổi theo xe thì xe tăng ga chạy đi. Chị Nguyễn Thị Thùy H khai tại hồ sơ: Vào khoảng 5 giờ 35 phút ngày 26/4/2018 có một xe tải thùng màu trắng xám là xe thư báo của công ty đến giao hàng.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, nhân đôi để tính thời gian thử thách; trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Về dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong, không còn yêu cầu nên không xem xét. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn thu giữ.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận và đồng ý với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Hải Lăng, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 4 giờ 50 phút ngày 26/4/2018 Đào Việt T trực tiếp điều khiển xe ô tô BKS 29C-690.41 của Công ty C chạy từ Đà Nẵng ra Hà Nội. Do buồn ngủ T đã điều khiển xe chạy vào phần đường giành cho xe thô sơ và người đi bộ hướng Nam - Bắc và tông vào anh Bùi Phước L đang đi bên đường, làm anh L bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu. Sau khi gây tai nạn bị cáo không dừng xe để kiểm tra và trình báo cơ quan Công an mà đã bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi của bị cáo Đào Việt T đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông, xâm hại tính mạng của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Trong vụ án này, việc gây ra tai nạn làm bị hại Bùi Phước L chết là lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

[4] Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo vì trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả mặc dù gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc diện hộ nghèo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Tại hồ sơ và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên được áp dụng thêm Điều 54 BLHS để áp dụng mức hình phạt trong khung hình phạt liền kề. HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, phía Công ty C và gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng), trong đó phía công ty bồi thường 70.000.000 đồng, phía gia đình bị cáo là ông Đào Văn Q bồi thường 110.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hồ Thị Thu S, ông Bùi Phước Đ đã nhận và thỏa thuận phân chia xong số tiền bồi thường, không còn yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Các vật chứng hiện còn thu giữ không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS:

**1.** Tuyên bố bị cáo **Đào Việt T** phạm tội **"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"**.

**2.** Xử phạt: Bị cáo Đào Việt T **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/9/2018). Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Đào Việt T cho UBND xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

**3.** Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gương chiếu hậu bánh trước (gương cầu lồi) dạng hình chữ nhật, kích thước 20cm x 19,5cm x 05 cm, ốp nhựa phía sau màu đen có chữ và số 159060170 ABS 300D; 01 (một) ốp gương cầu lồi chiếu hậu bánh trước bằng nhựa màu đen, kích thước 20cm x 19,5cm x 07 cm, có chữ và số ABS 119060100; 01 (một) ốp gọng gương chiếu hậu bánh trước bằng nhựa màu đen, kích thước 21cm x 11,5cm x 07 cm, có dòng chữ PP - RH; 01 (một) mảnh nhựa ốp gương chiếu hậu bánh trước bằng nhựa màu đen, kích thước 08cm x 05 cm, có dòng chữ PP - RH; 01 (một) mảnh nhựa bảo vệ cụm đèn pha, đèn tín hiệu màu trắng trong suốt có dính kèm mảnh nhựa màu lam, kích thước 15cm x 20 cm; 01 (một) mảnh nhựa bảo vệ cụm đèn pha, đèn tín hiệu màu trắng trong suốt, kích thước 08cm x 06 cm; 01 (một) mảnh nhựa bảo vệ cụm đèn pha, đèn tín hiệu màu trắng trong suốt, kích thước 8,5cm x 06 cm; 01 (một) mảnh nhựa bảo vệ cụm đèn pha, đèn tín hiệu màu trắng trong suốt, kích thước 7,5cm x 04 cm;

(Vật chứng đang ở tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hải Lăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2018).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Đào Việt T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án. Bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh;
- VKSND Hải Lăng;
- Công an Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- THADS Hải Lăng;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Hoan**